

Số: 26/2025/QĐST-DS

Hiệp Hòa, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 117; Điều 470 -Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 123/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng N (A1)

Địa chỉ: Số B L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Huy S- Chức vụ: Giám đốc A1 Chi nhánh huyện H, Bắc Giang (Theo văn bản uỷ quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC, ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng N).

Người được uỷ quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Phương A - Trưởng phòng khách hàng A1 -chi nhánh huyện H

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988

Nơi trú tại: thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

-Anh Đỗ Văn T1, sinh năm 1982 (chồng chị T)

-Bà Đỗ Thị B, sinh năm 1946 (mẹ chồng chị T)

Cùng trú tại: thôn Trung Hưng, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về nghĩa vụ trả nợ:**

Chị Nguyễn Thị T, anh Đỗ Văn T1 và bà Đỗ Thị B có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng N chi nhánh huyện H, tỉnh Bắc Giang số tiền tạm tính đến 02/6/2025 là 73.369.115 đồng (Bảy mươi ba triệu, ba trăm sáu chín nghìn, một trăm mười lăm đồng). Trong đó: (Nợ gốc: 50.000.000 đồng. Nợ lãi: 23.369.115 đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 2505LAV202105002 ngày 21/12/2021.

Thời hạn trả nợ vào ngày 02 tháng 7 năm 2025.

-Kể từ ngày 03/6/2025, chị Nguyễn Thị T, anh Đỗ Văn T1 và bà Đỗ Thị B tiếp tục chịu lãi theo đúng thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 2505LAV202105002 ngày 21/12/2021 đã ký kết cho đến ngày chị Nguyễn Thị T, anh Đỗ Văn T1 và bà Đỗ Thị B thanh toán hết dư nợ cho Ngân hàng N chi nhánh huyện H, tỉnh Bắc Giang.

***Về án phí dân sự:** Chị Nguyễn Thị T, anh Đỗ Văn T1 và bà Đỗ Thị B có nghĩa vụ liên đới chịu số tiền 1.834.228 đồng (Một triệu, tám trăm ba mươi tư nghìn, hai trăm hai tám đồng). Do bà Đỗ Thị B thuộc đối tượng người cao tuổi nên bà B được miễn đối với phần của bà là 611.409 đồng (Sáu trăm mười một nghìn, bốn trăm linh chín đồng). Chị Nguyễn Thị T, anh Đỗ Văn T1 có nghĩa vụ liên đới chịu số tiền 1.222.818 đồng (Một triệu, hai trăm hai mươi hai nghìn, tám trăm mười tám đồng).

-Hoàn trả Ngân hàng N (A1) chi nhánh huyện H, tỉnh Bắc Giang số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.735.000 đồng (Một triệu, bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004624 ngày 07/5/2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Sự

